

Số: /2018/QĐST-VHNGĐ
“Yêu cầu chấm dứt
việc nuôi con nuôi”.

Phan Rang- TC, ngày 20 tháng 6 năm 2018 V/v

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM

Với thành phần giải quyết việc Hôn nhân gia đình gồm có:
Thẩm phán - Chủ trì phiên họp: Bà Vân Thị Thu Sang
Thư ký ghi biên bản phiên họp: Ông Trần Thiên Quan – Thư ký Tòa án.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm tham gia phiên họp: Bà Phạm Thị Thanh Diệu- Kiểm sát viên.

Những người tham gia phiên họp:

- Người yêu cầu: Ông Nguyễn Văn G (Thích N.H), sinh năm: 1979 (có mặt)

Địa chỉ: Khu phố 2, phường M. H, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Người liên quan:

+ Cháu Nguyễn Bảo H, sinh ngày 05-7-2008. (có mặt)

Người đại diện hợp pháp của cháu Nguyễn Bảo H: Ông Nguyễn Văn G (Thích N. H), sinh năm 1979 là cha nuôi của cháu H.

Cùng địa chỉ: Khu phố 2, phường M. H, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

+ Ông Nguyễn H, sinh năm: 1974 (có mặt)

Địa chỉ: Khu phố 3, phường Đ. H, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Ngày 20 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm mở phiên họp công khai giải quyết việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 258/2018/TLST-VHNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2018 về việc “Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi” theo Quyết định mở phiên họp số 01/2018/QĐST-VHNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2018.

NHẬN THẤY

Theo đơn yêu cầu ngày 24-4-2018, bản tự khai ngày 01-6-2018 và tại phiên họp hôm nay, ông Nguyễn Văn G trình bày:

Ngày 13-12-2010 ông có nhận nuôi cháu Nguyễn Lê Gia B, sinh ngày 05-7-2008 là con của anh Nguyễn H và chị Lê Thị T và đã được Ủy ban nhân dân

phường Kinh Dinh công nhận bằng quyết định công nhận việc nuôi con nuôi số 01/QĐ-UBND ngày 13-12-2010. Ngày 14-12-2010 ông đã đến Ủy ban nhân dân phường Kinh Dinh làm thủ tục đổi tên cho cháu Nguyễn Lê Gia B thành Nguyễn Bảo H theo quyết định số 06/QĐ-UBND ngày 14-12-2010. Ông đã làm giấy khai sinh và nhập hộ khẩu cho cháu H và hộ của ông. Do ông H hoàn cảnh neo đơn có đến chùa P. H xin nhận lại cháu H để sớm hôm bầu bạn. Nay ông yêu cầu Tòa án chấm dứt việc nuôi con nuôi của ông đối với cháu Nguyễn Bảo H và giao cháu Nguyễn Bảo H cho ông Nguyễn H là cha ruột trực tiếp nuôi dưỡng. Cháu Nguyễn Bảo H hiện nay đang ở với ông

Tại bản tự khai ngày 29-5-2018 ông Nguyễn H trình bày:

Ông và bà Lê Thị T chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2007, không có đăng ký kết hôn, ông và bà T có 01 con chung tên Nguyễn Lê Gia B, sinh ngày 05-7-2008. Do lúc đó điều kiện khó khăn nên ông và bà T có làm thủ tục cho cháu B cho ông Nguyễn Văn Gi (Thích N. H) nhận làm con nuôi. Sau đó ông G đổi tên cháu Nguyễn Lê Gia B thành Nguyễn Bảo H. Nay bà T bỏ đi đâu không rõ, ông sống một mình hoàn cảnh neo đơn nên ông xin nhận lại cháu Nguyễn Bảo H về nuôi để chăm sóc khi về già. Ông yêu cầu Tòa án chấm dứt việc nuôi con nuôi của ông Nguyễn Văn G đối với cháu Nguyễn Bảo H và giao cháu H cho ông là cha ruột trực tiếp nuôi dưỡng. Cháu H hiện nay đang ở với ông.

Tại biên bản ghi lời khai ngày 29-5-2018 cháu Nguyễn Bảo H trình bày:

Cháu là con của ruột của ông Nguyễn H, cháu có cha nuôi là ông Nguyễn Văn G, cháu sống với cha nuôi tại chùa P. H đến năm 2015 thì về sống chung với bố H tại khu phố 3, phường Đ.H. Nay cháu đang học lớp 4 trường Tiểu học M. H, nguyện vọng của cháu là ở với bố Nguyễn H.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Ông Nguyễn Văn G yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi đối với cháu Nguyễn Bảo H và giao cháu H cho cha ruột là ông Nguyễn H nuôi dưỡng và cả ông Nguyễn H và cháu Nguyễn Bảo H đều đồng ý nên chấp nhận. Căn cứ Điều 78 Luật Hôn nhân và gia đình, Điều 370 Bộ luật tố tụng dân sự, đề nghị công nhận yêu cầu của ông Nguyễn Văn G.

XÉT THẤY

1] Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên họp, lời trình bày của người yêu cầu, người liên quan và ý kiến của Kiểm sát viên, thấy rằng: Quan hệ pháp luật trong việc Hôn nhân gia đình là: Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi. Việc ông Nguyễn Văn G yêu cầu Tòa án chấm dứt việc nuôi con nuôi được quy định tại khoản 5, Điều 29 của Bộ luật tố tụng dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm quy định tại khoản 2 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

2] Về tố tụng: Người yêu cầu và người liên quan chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

3] Về nội dung: Ngày 13-12-2010 ông Nguyễn Văn G đã được Ủy ban nhân dân phường Kinh Dinh công nhận việc nuôi con nuôi là cháu Nguyễn Lê Gia B tại quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 13-12-2010. Ngày 14-12-2010 cháu Nguyễn Lê Gia B được đổi tên thành Nguyễn Bảo H theo quyết định về việc thay

đổi, bổ sung, cải chính hộ tịch số 06/QĐ-UBND. Ông Nguyễn Văn G đã nuôi cháu H từ đó cho đến năm 2015 thì cháu H trở về sống với bố ruột là ông Nguyễn H. Ông Nguyễn H có nguyện vọng nhận lại cháu Nguyễn Bảo H để nuôi dưỡng do hoàn cảnh neo đơn không có ai bầu bạn. Cháu Nguyễn Bảo H đồng ý ở với bố ruột là ông Nguyễn H. Xét thấy yêu cầu của các bên là tự nguyện và hợp pháp nên chấp nhận.

4] Về lệ phí: Ông Nguyễn Văn G phải chịu lệ phí Hôn nhân gia đình là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 5 Điều 29, khoản 2 Điều 35, Điều 149, Điều 361, Điều 370 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 78 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi của ông Nguyễn Văn G (Thích N.H) đối với cháu Nguyễn Bảo H, giao cháu Nguyễn Bảo H cho bố ruột là ông Nguyễn H trực tiếp nuôi dưỡng.

2. Về lệ phí: Ông Nguyễn Văn G phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) lệ phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0016787 ngày 08-5-2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Rang- Tháp Chàm. Ông G đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP.PRTC;
- CCTHADS TPPRTC;
- Tòa án tỉnh;
- Các đương sự;
- UBND P. Kinh Dinh;
- Lưu án văn, hồ sơ.

THẨM PHÁN-CHỦ TRÌ PHIÊN HỌP

Vân Thị Thu Sang